

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3540/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra
công tác cải cách hành chính năm 2016

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 2819/QĐ-BTNMT ngày 02 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ giai đoạn 2016 - 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

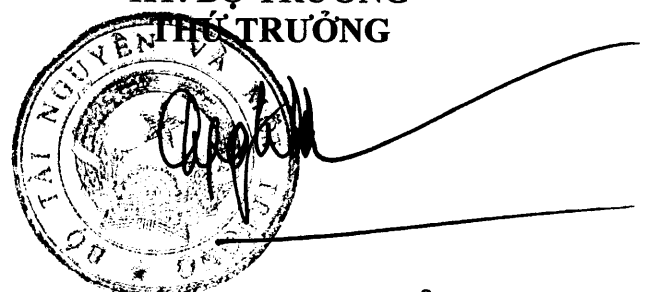
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Pháp chế, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Chánh Thanh tra Bộ; Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nội vụ;
- Đảng ủy Bộ, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ, Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.KV60.



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG


Chu Phạm Ngọc Hiền

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2016
CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3540/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Có căn cứ đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ trong chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2015 về đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, các Chương trình, Kế hoạch CCHC của Bộ.

b) Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch CCHC năm 2016, giám sát tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, đánh giá tổng hợp kết quả trên các lĩnh vực CCHC đã xác định trong kế hoạch.

c) Thông qua kiểm tra phát hiện những mặt mạnh cũng như những tồn tại, thiếu sót và khó khăn trong tổ chức, chỉ đạo triển khai CCHC của các đơn vị làm cơ sở để tham mưu, kiến nghị, đề xuất những giải pháp khắc phục kịp thời.

d) Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

2. Yêu cầu

a) Tiến hành kiểm tra đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, không gây trở ngại đến hoạt động của các đơn vị được kiểm tra.

b) Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao.

II. HÌNH THỨC, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Hình thức kiểm tra

a) Áp dụng hình thức tự kiểm tra là chính, căn cứ nội dung hướng dẫn, các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra ở đơn vị mình và các tổ chức trực thuộc, báo cáo kết quả kiểm tra (theo đề cương hướng dẫn) gửi về Vụ Tổ chức cán bộ theo thời gian quy định.

b) Bộ sẽ tổ chức Đoàn kiểm tra trực tiếp một số đơn vị như sau:

- Vụ Hợp tác quốc tế.
- Thanh tra Bộ.
- Cục Đăng ký đất đai, Tổng cục Quản lý đất đai.
- Các Cục: Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.
- Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường.
- Báo Tài nguyên và Môi trường.
- Tạp chí Tài nguyên và Môi trường.
- Các Trường: Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường miền Trung.
- Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

2. Thời gian kiểm tra

- Thời gian: Bắt đầu từ tháng 9 năm 2016, sẽ thông báo lịch cụ thể với từng đơn vị trước 10 ngày làm việc.
- Địa điểm: Tại trụ sở đơn vị được kiểm tra.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra các nội dung của công tác CCHC bao gồm: công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công và hiện đại hoá nền hành chính. Trong đó, trọng tâm là kiểm tra công tác cải cách thủ tục hành chính.

(Nội dung cụ thể theo Đề cương báo cáo kèm theo kế hoạch kiểm tra).

IV. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Thành phần đoàn kiểm tra:

Đoàn kiểm tra của Bộ gồm: đại diện lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ; đại diện các Vụ: Pháp chế, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Bộ; Thanh tra Bộ; Cục Công nghệ thông tin và một số chuyên viên thuộc Vụ Tổ chức cán bộ.

2. Thành phần đoàn làm việc của đơn vị được kiểm tra:

Đại diện lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo phụ trách công tác CCHC, công chức đầu mối CCHC và các công chức có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

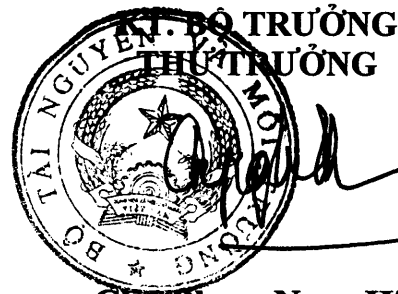
1. Giao Vụ Tổ chức cán bộ đầu mối tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch kiểm tra, tổng hợp và báo cáo lãnh đạo Bộ kết quả kiểm tra.

2. Các đơn vị liên quan thuộc Bộ căn cứ kế hoạch, nội dung hướng dẫn tiến hành xây dựng kế hoạch kiểm tra của đơn vị và báo cáo kết quả tự kiểm tra (đối với đơn vị tự kiểm tra) và báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC của

đơn vị năm 2016 theo nội dung đề cương kèm theo, gửi về Vụ Tổ chức cán bộ trước ngày 01/9/2016, phối hợp tốt với đoàn kiểm tra khi thực hiện kiểm tra tại đơn vị (đối với đơn vị được Bộ kiểm tra).

3. Về kinh phí: thực hiện theo quy định hiện hành từ nguồn kinh phí kiểm tra, thanh tra đã được phê duyệt năm 2016.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ với Vụ Tổ chức cán bộ đề được hướng dẫn giải quyết./.



Chu Phạm Ngọc Hiền

www.LuatVietnam.vn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CCHC CỦA ĐƠN VỊ
(Kèm theo Quyết định số: 3540 /QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2015
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CCHC NĂM 2016

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch CCHC

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC CCHC

(tính từ đầu năm 2016 đến thời gian được kiểm tra)

1. Đối với các Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ

a) Cải cách thể chế: hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách.

b) Cải cách thủ tục hành chính: thực hiện cải cách thủ tục hành chính (bao gồm cả thủ tục hành chính nội bộ).

c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: thực hiện theo văn bản hướng dẫn; đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của Bộ máy.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức: thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về công tác đào tạo bồi dưỡng.

đ) Hiện đại hoá nền hành chính: việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành; công tác xây dựng và triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2008 tại đơn vị.

2. Đối với các tổng cục, cục

a) Cải cách thể chế: hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách; rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cải cách thủ tục hành chính: tình hình triển khai thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: thực hiện theo văn bản hướng dẫn; đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của Bộ máy.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức: thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về công tác đào tạo bồi dưỡng.

đ) Cải cách tài chính công: công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm, phân bổ, cân đối ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu hiệu quả; xây dựng, sửa đổi, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; kết quả thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; tình hình

sử dụng tài sản công của đơn vị; việc thực hiện xét duyệt quyết toán đối với các đơn vị trực thuộc về tiến độ và chất lượng.

e) Hiện đại hoá nền hành chính: công tác xây dựng và mở rộng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành chung của cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp; triển khai thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của đơn vị ở các mức độ (đặc biệt mức độ 3 trở lên); công tác xây dựng và triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2008 tại đơn vị; thực trạng trụ sở làm việc của đơn vị hiện nay.

3. Đối với đơn vị sự nghiệp

a) Cải cách thủ tục hành chính: thực hiện thủ tục hành chính nội bộ.

b) Cải cách tổ chức bộ máy: thực hiện theo văn bản hướng dẫn; đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của Bộ máy.

c) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức: thực hiện các quy định về quản lý công chức, viên chức; về công tác đào tạo bồi dưỡng.

d) Cải cách tài chính công: thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại đơn vị.

đ) Hiện đại hoá nền hành chính: công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành chung của đơn vị và phục vụ người dân, doanh nghiệp; công tác xây dựng và triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2008 tại đơn vị; thực trạng trụ sở làm việc của đơn vị hiện nay.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn

2. Đề xuất, kiến nghị

...